**HỎI - ĐÁP**

**QUY ĐỊNH CHUNG VỀ BẢO VỆ NGƯỜI TỐ CÁO**

*Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp xin giới thiệu quy định của Luật Tố cáo năm 2018 về bảo vệ người tố cáo, như sau:*

**1. Hỏi: Người tố cáo được bảo vệ về những vấn đề gì, phạm vi bảo vệ như thế nào?**

**Trả lời:**

*Theo quy định tại Điều 47 Luật Tố cáo năm 2018, người tố cáo được bảo vệ như sau:*

1. Bảo vệ người tố cáo là việc bảo vệ bí mật thông tin của người tố cáo; bảo vệ vị trí công tác, việc làm, tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người tố cáo, vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi của người tố cáo (gọi chung là người được bảo vệ).

2. Người tố cáo được bảo vệ bí mật thông tin cá nhân, trừ trường hợp người tố cáo tự tiết lộ.

3. Khi có căn cứ về việc vị trí công tác, việc làm, tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người được bảo vệ đang bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại ngay tức khắc hay họ bị trù dập, phân biệt đối xử do việc tố cáo, người giải quyết tố cáo, cơ quan khác có thẩm quyền tự quyết định hoặc theo đề nghị của người tố cáo quyết định việc áp dụng biện pháp bảo vệ cần thiết.

**2. Hỏi: Người tố cáo được bảo vệ có quyền gì?**

**Trả lời:**

*Khoản 1 Điều 48 Luật Tố cáo năm 2018 quy định người tố cáo được bảo vệ có các quyền sau:*

1. Được biết về các biện pháp bảo vệ.

2. Được giải thích về quyền và nghĩa vụ khi được áp dụng biện pháp bảo vệ.

3. Đề nghị thay đổi, bổ sung, chấm dứt việc áp dụng biện pháp bảo vệ.

4. Từ chối áp dụng biện pháp bảo vệ.

5. Được bồi thường theo quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong trường hợp người tố cáo đã đề nghị người giải quyết tố cáo, cơ quan khác có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ mà không áp dụng biện pháp bảo vệ hoặc áp dụng không kịp thời, không đúng quy định của pháp luật, gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản, tinh thần cho người được bảo vệ.

**3. Hỏi: Người tố cáo được bảo vệ có nghĩa vụ gì?**

**Trả lời:**

*Khoản 2 Điều 48 Luật Tố cáo năm 2018 quy định người tố cáo được bảo vệ có các nghĩa vụ sau:*

1. Chấp hành nghiêm chỉnh yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ.

2. Giữ bí mật thông tin về việc được bảo vệ.

3. Thông báo kịp thời đến cơ quan áp dụng biện pháp bảo vệ về những vấn đề phát sinh trong thời gian được bảo vệ.

**4. Hỏi:** **Cơ quan nào có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ người tố cáo?**

**Trả lời:**

*Điều 49 Luật Tố cáo năm 2018 quy định về cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ người tố cáo như sau:*

1. Người giải quyết tố cáo có trách nhiệm bảo vệ bí mật thông tin, vị trí công tác, việc làm của người được bảo vệ thuộc quyền quản lý và những nội dung bảo vệ khác nếu thuộc thẩm quyền của mình; trường hợp không thuộc thẩm quyền thì yêu cầu hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng các biện pháp bảo vệ.

2. Cơ quan tiếp nhận, xác minh nội dung tố cáo có trách nhiệm bảo vệ bí mật thông tin của người tố cáo.

3. Cơ quan Công an chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện việc bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người được bảo vệ.

4. Cơ quan quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức, lao động, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện việc bảo vệ vị trí công tác, việc làm của người được bảo vệ.

5. Ủy ban nhân dân các cấp, Công đoàn các cấp, cơ quan, tổ chức khác, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ thực hiện việc bảo vệ bí mật thông tin, vị trí công tác, việc làm, tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người được bảo vệ.